

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 49-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII)
“Về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”**

Thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) “Về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII), nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giao thông vận tải đường sắt.

2. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu trong Kết luận số 49-KL/TW, phù hợp với tình hình thực tế của Tỉnh và từng địa phương, đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, định hướng, nhiệm vụ phát triển giao thông vận tải đường sắt hiện đại, đồng bộ.

3. Việc triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận số 49-KL/TW phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh truyền truyền, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giao thông vận tải đường sắt, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong phát triển giao thông vận tải đường sắt hiện đại, đồng bộ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành kết cấu hạ tầng đường sắt, tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế của Tỉnh.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tình hình, kết quả thực hiện Kết luận số 49-KL/TW trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài tuyên truyền, giới thiệu về lĩnh vực giao thông vận tải đường sắt, đặc biệt là các tiến bộ khoa học - công nghệ về đường sắt đô thị và đường sắt tốc độ cao; thông tin kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh về giao thông vận tải đường sắt, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW trên địa bàn tỉnh.

2. Hoàn thiện phương án phát triển giao thông vận tải đường sắt đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch, kế hoạch có liên quan

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh:

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông - Vận tải và các Bộ, ngành Trung ương trong việc hoàn thiện phương án phát triển các tuyến đường sắt của quốc gia qua địa bàn tỉnh; đồng thời, nghiên cứu phương án phát triển các tuyến đường sắt nội tỉnh theo Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm kết nối vận tải đường sắt với các phương thức vận tải đường bộ, đường biển, đường hàng không nhằm phát huy tối đa hiệu quả của các phương thức giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh nói chung và đường sắt nói riêng.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất... đảm bảo thống nhất, đồng bộ với phát triển hạ tầng đường sắt trên địa bàn tỉnh. Chú trọng công tác quy hoạch các khu đô thị, khu công nghiệp gắn kết với các tuyến, khu ga đường sắt để tạo ra không gian phát triển mới, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát huy hiệu quả trong huy động vốn, khai thác, vận tải đường sắt trên địa bàn tỉnh.

3. Huy động, khai thác hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng giao thông vận tải đường sắt

3.1. Đối với tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc Nam:

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh:

- Phối hợp với Bộ Giao thông - Vận tải, các Bộ, ngành liên quan để hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc Nam, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án, phân đấu đến năm 2025 hoàn thành phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đoạn qua tỉnh Thanh Hóa và khởi công trong giai đoạn 2026 - 2030 (thuộc các đoạn ưu tiên Hà Nội - Vinh; Thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang); hoàn thành toàn bộ tuyến trước năm 2045.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh; quan tâm dành quỹ đất đảm bảo hành lang xây dựng đường sắt và ga đường sắt tốc độ cao Bắc Nam theo quy hoạch; tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định, đảm bảo theo tiến độ thực hiện dự án.

3.2. Đối với tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh:

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh:

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải tổ chức triển khai thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh qua địa bàn tỉnh; thực hiện các giải pháp xử lý dứt điểm các lối đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn tỉnh; phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành cải tạo, nâng cấp, khai thác có hiệu quả tuyến đường sắt hiện có và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý hành lang an toàn giao thông đường sắt và các đường ngang, lối đi tự mở qua đường sắt.

- Nghiên cứu phương án quy hoạch ngầm hóa đường sắt và nhà ga hiện có qua trung tâm Đô thị Thanh Hóa để thuận lợi cho giao thông nội thành và thực hiện ngầm hóa khi có điều kiện (phấn đấu khởi công xây dựng trước năm 2045).

3.3. Đối với đường sắt đô thị, đường sắt kết nối với cảng biển, cảng hàng không

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh:

- Nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng tuyến đường sắt kết nối từ tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh đến Cảng biển Nghi Sơn; tuyến đường sắt từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn; tuyến đường sắt đô thị kết nối thành phố Thanh Hóa với thành phố Sầm Sơn và Cảng hàng không Thọ Xuân (phấn đấu khởi công xây dựng trước năm 2045). Trong đó, tập trung nghiên cứu, phân tích, đánh giá kỹ lưỡng, chặt chẽ, toàn diện, kết hợp tham khảo kinh nghiệm quốc tế và các địa phương khác nhằm lựa chọn phương án đầu tư phù hợp về công nghệ, kỹ thuật, vốn... để xây dựng đường sắt đô thị hiện đại, đồng bộ, khả thi, hiệu quả, phát huy được các lợi thế, tiềm năng của Tỉnh, phù hợp với xu hướng phát triển của khu vực và thế giới.

- Tăng cường công tác quản lý phần diện tích đất quy hoạch tuyến đường sắt kết nối từ tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh đến Cảng biển Nghi Sơn, tuyến đường sắt từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, tuyến đường sắt đô thị kết nối thành phố Thanh Hóa với thành phố Sầm Sơn và Cảng hàng không Thọ Xuân.

- Rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển, khai thác, quản lý, vận hành các tuyến đường sắt đô thị, đầu tư phương tiện, các công trình hỗ trợ cho hoạt động vận tải đường sắt; cùng với bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước, tập trung khai thác có hiệu quả nguồn lực ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển các tuyến đường sắt đô thị trên địa bàn tỉnh.

4. Phát triển công nghiệp đường sắt và nguồn nhân lực đường sắt

Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp đường sắt và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đường sắt; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ và liên kết, hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực giao thông vận

tải đường sắt, đặc biệt là công nghệ đường sắt đô thị và đường sắt tốc độ cao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh cụ thể hóa, xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch liên quan để thực hiện có hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW và Kế hoạch này; phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

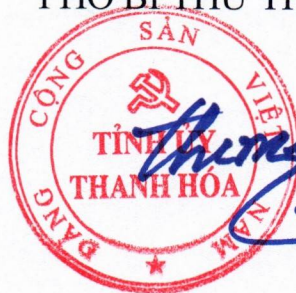
2. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các ban, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình địa phương, đơn vị để thực hiện Kết luận số 49-KL/TW và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tại địa phương, đơn vị.

3. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận số 49-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (b/c),
- Văn Phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông - Vận tải,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lại Thế Nguyên

W. W. W.